

Số: 12 /2009/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Thu lệ phí hộ tịch trên địa bàn thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Pháp lệnh Phí, Lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28/8/2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 106/2003/NĐ-CP ngày 23/09/2003 của Chính phủ quy định về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phí, lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Chỉ thị số 24/2007/CT-TTg ngày 01/11/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc “Tăng cường chấn chỉnh việc thực hiện các quy định của pháp luật về phí, lệ phí, chính sách huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân”.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 92/2008/TTLT-BTC-BTP ngày 17/10/2008 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp hướng dẫn về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp bản sao, lệ phí chứng thực;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 06/2004/TT-BTC ngày 04/02/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 106/2003/NĐ-CP ngày 23/9/2003 của Chính phủ quy định về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phí, lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/05/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16/10/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 23/2008/NQ-HĐND ngày 12/12/2008 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội Khoá XIII Kỳ họp thứ 17;

Xét đề nghị của Cục thuế thành phố Hà Nội tại Công văn số 17473/CT-THNVDT ngày 21/11/2008 và Báo cáo thẩm định số 23 /STP-VBPQ ngày 08/01/2009 của Sở Tư pháp thành phố Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đối tượng nộp lệ phí

Cá nhân được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết các công việc về hộ tịch theo quy định của pháp luật phải nộp lệ phí hộ tịch.

Miễn thu lệ phí hộ tịch trong các trường hợp sau:

- Miễn toàn bộ lệ phí đăng ký khai sinh, bao gồm đăng ký khai đúng hạn, đăng ký lại việc sinh, đăng ký khai sinh quá hạn.
- Miễn toàn bộ lệ phí đăng ký kết hôn, bao gồm đăng ký kết hôn, đăng ký lại việc kết hôn.
- Miễn toàn bộ lệ phí đăng ký khai tử, bao gồm việc đăng ký khai tử đúng hạn, đăng ký khai tử quá hạn, đăng ký lại việc khai tử.
- Miễn lệ phí đăng ký việc thay đổi, cải chính hộ tịch cho người dưới 14 tuổi, bổ sung, điều chỉnh hộ tịch.

Điều 2. Mức thu lệ phí

Số TT	Công việc thực hiện	Đơn vị tính	Mức thu
I	Các việc đăng ký hộ tịch thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã, phường, thị trấn		
1	Đăng ký nuôi con nuôi	đ/1 việc	20.000
2	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	đ/1 việc	10.000
3	Cấp bản sao giấy tờ hộ tịch từ sổ hộ tịch	đ/1 bản	2.000
4	Xác nhận tình trạng hôn nhân/ xác nhận giấy tờ hộ tịch	đ/1 việc	3.000
5	Các việc đăng ký hộ tịch khác	đ/1 việc	5.000
II	Các việc đăng ký hộ tịch thuộc thẩm quyền cấp quận, huyện và cấp tương đương		
1	Cấp lại bản chính Giấy khai sinh	đ/1 việc	10.000
2	Cấp bản sao giấy tờ hộ tịch	đ/1 bản sao	3.000
3	Thay đổi, cải chính hộ tịch cho người đủ 14 tuổi trở lên; xác định lại dân tộc; xác định lại giới tính;	đ/ 1 việc	25.000
III	Các việc đăng ký hộ tịch thuộc thẩm quyền cấp Thành phố		
1	- Đăng ký kết hôn	đ/1 việc	1.000.000
2	- Đăng ký nuôi con nuôi	đ/1 việc	2.000.000
3	- Nhận con ngoài giá thú	đ/1 việc	1.000.000
4	- Cấp bản sao giấy tờ hộ tịch từ sổ hộ tịch	đ/1 bản	3.000
5	- Xác nhận các giấy tờ hộ tịch	đ/1 việc	10.000
6	- Các việc đăng ký hộ tịch khác, ghi chú hộ tịch	đ/1 việc	50.000
7	- Cấp lại bản chính giấy khai sinh	đ/1 bản	10.000

Điều 3. Đơn vị thu lệ phí

1. Sở Tư pháp Hà Nội.
2. Ủy ban nhân dân quận, huyện và cấp tương đương, xã, phường, thị trấn (thông qua hệ thống cơ quan tư pháp là cơ quan chuyên môn tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về lĩnh vực hộ tịch trên địa bàn).

Đơn vị thu lệ phí có trách nhiệm niêm yết hoặc thông báo công khai tại địa điểm thu lệ phí về tên lệ phí, mức thu lệ phí, phương thức thu và cơ quan quy định thu. Khi thu tiền lệ phí phải cấp chứng từ thu lệ phí cho đối tượng nộp lệ phí theo quy định.

Điều 4. Quản lý, sử dụng tiền lệ phí thu được

Đơn vị thu lệ phí nộp Ngân sách Nhà nước 70%; được để lại 30% trên tổng số lệ phí thu được và phải quản lý, sử dụng, quyết toán số tiền lệ phí thu được theo đúng hướng dẫn tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/07/2002 và Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/05/2006 của Bộ Tài chính.

Điều 5. Chứng từ thu lệ phí

Sử dụng biên lai thu lệ phí do cơ quan Thuế phát hành.

Điều 6. Xử lý vi phạm

Các trường hợp vi phạm sẽ bị xử lý theo Nghị định số 106/2003/NĐ-CP ngày 23/09/2003 của Chính phủ và Thông tư số 06/2004/TT-BTC ngày 04/02/2004 của Bộ Tài chính.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 125/2007/QĐ-UB ngày 22/10/2007 của UBND Thành phố Hà Nội (cũ) về việc thu lệ phí hộ tịch trên địa bàn Thành phố Hà Nội; Quyết định số 2262/2006/QĐ-UBND ngày 19/12/2006 của UBND Tỉnh Hà Tây (cũ) về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Hà Tây.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tư pháp; Kho bạc Nhà nước Hà Nội; Cục Thuế Thành phố Hà Nội; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các Quận, Huyện và cấp tương đương; Các tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *WT*

- Như Điều 8;
- TT Thành ủy, VP Thành ủy;
- Đoàn ĐB Quốc Hội Hà Nội;
- TT HĐND TP; Ban KTNS - HĐND TP;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Các Bộ: Tài chính, Tư pháp;
- Chủ tịch UBND TP;
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Các sở, ban ngành của TP;
- Trung tâm công báo; Cổng giao tiếp điện tử TP;
- CPVP, các Phòng CV;
- Lưu VT.

(UBND quận, huyện và cấp tương đương có trách nhiệm sao gửi Quyết định này đến UBND xã, phường, thị trấn trực thuộc) *bat*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *ly*



Hoàng Mạnh Hiến